

KẾ HOẠCH

Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước tỉnh Điện Biên năm 2019

Thực hiện Văn bản số 3405/BTTTT-THH ngày 08/10/2018 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn xây dựng Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước năm 2019; UBND tỉnh Điện Biên ban hành Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước tỉnh năm 2019, cụ thể như sau:

I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN NĂM 2018

1. Kết quả thực hiện

a) Môi trường pháp lý

Nhằm tạo môi trường pháp lý thuận lợi triển khai hoạt động ứng dụng CNTT trên địa bàn tỉnh góp phần xây dựng Chính quyền điện tử và Cải cách hành chính phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Năm 2018, tỉnh Điện Biên đã ban hành các Quyết định, kế hoạch, văn bản chỉ đạo, điều hành về lĩnh vực CNTT như: Kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan Nhà nước tỉnh Điện Biên năm 2018; Kế hoạch thực hiện chương trình mục tiêu CNTT giai đoạn 2018-2020 trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Quyết định ban hành mã định danh các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc UBND tỉnh Điện Biên tham gia trao đổi văn bản điện tử thông qua Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành; Quyết định thành lập BCD xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Điện Biên; Quyết định ban hành Quy chế hoạt động của BCD xây dựng chính quyền điện tử tỉnh Điện Biên;...các văn bản nhằm tăng cường cung cấp dịch vụ công trên công, trang thông tin điện tử, tăng cường công tác bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trên môi trường mạng,...

b) Hạ tầng kỹ thuật

Hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin tại các cơ quan Nhà nước tỉnh Điện Biên đã được đầu tư xây dựng cơ bản đáp ứng nhu cầu triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, cụ thể:

- Trung tâm tích hợp dữ liệu tại Văn phòng UBND tỉnh được đầu tư xây dựng với 12 máy chủ, phục vụ hoạt động của Cổng thông tin điện tử tỉnh, hệ thống thư điện tử công vụ, phần mềm quản lý hồ sơ công việc, phần mềm chỉ đạo điều hành, trang công báo tỉnh, các văn bản quy phạm pháp luật.

- Tỷ lệ máy tính/cán bộ công chức trong các cơ quan Nhà nước cấp tỉnh, cấp huyện đạt khoảng 100%, cấp xã đạt trên 70%.

- 100% cơ quan Nhà nước từ cấp huyện trở lên được kết nối mạng nội bộ (LAN) và mạng Internet tốc độ cao, 100% xã được kết nối Internet.

- Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng và Nhà nước đã được xây dựng và kết nối từ Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đến các Sở, ban, ngành tỉnh; Huyện ủy, UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh tuy nhiên hiệu quả sử dụng chưa cao.

- Công tác bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trong ứng dụng CNTT tại các cơ quan nhà nước tỉnh Điện Biên đã được quan tâm, tỷ lệ cơ quan đầu tư trang bị phần mềm diệt virus cho máy tính và mạng máy tính ngày càng tăng. Tuy nhiên vẫn còn hạn chế: Phần lớn các cơ quan đều không trang bị các thiết bị bảo mật (Firewall), hệ thống sao lưu dữ liệu (San, Nat); chưa có quy trình chuẩn về vận hành, bảo trì, bảo dưỡng định kỳ cho hệ thống, chưa áp dụng chuẩn an toàn thông tin,...

c) Ứng dụng CNTT để công bố, công khai thông tin, kết quả giải quyết thủ tục hành chính

Công thông tin điện tử của tỉnh đã phát huy hiệu quả cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ Quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước. 100% cơ quan Nhà nước đã có cổng/trang thông tin điện tử, cơ bản đáp ứng yêu cầu. Trên trang/cổng thông tin điện tử của cơ quan Nhà nước các dịch vụ công trực tuyến đã được cung cấp đầy đủ ở mức độ 1,2.

d) Cung cấp dịch vụ công trực tuyến

Đến hết quý III/2018, toàn tỉnh đã triển khai thực hiện được 155 thủ tục hành chính thuộc dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4. Việc thực hiện các dịch vụ công trực tuyến bước đầu góp phần cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của cơ quan Nhà nước theo hướng công khai, minh bạch, đảm bảo phục vụ người dân và doanh nghiệp tốt hơn. Tuy nhiên, số lượng hồ sơ tiếp nhận, xử lý trên môi trường mạng vẫn hạn chế do các tổ chức, cá nhân chưa có thói quen làm việc qua môi trường mạng, công tác tuyên truyền của các cơ quan nhà nước về nội dung này cũng chưa nhiều.

Bên cạnh việc giải quyết thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến thì việc nhận, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính cũng đã được các cơ quan, đơn vị thực hiện theo quy định. Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 557/QĐ-UBND ngày 10/7/2018 Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính không thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết qua dịch vụ bưu chính công ích và danh mục thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết qua dịch vụ bưu chính công ích thuộc thẩm quyền giải quyết của các Sở, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã tỉnh Điện Biên (Toàn tỉnh hiện có 1.278 thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết qua dịch vụ bưu chính công ích).

e) Ứng dụng CNTT tại Bộ phận một cửa trong việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính

Hệ thống một cửa theo hướng hiện đại đã được đầu tư xây dựng, đến nay có 13 cơ quan đã triển khai là: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nội vụ, Sở Y tế, 10/10 Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (đạt tỷ lệ 44,8%). Tuy nhiên, hiệu quả của việc triển khai hệ thống một cửa của một số đơn vị còn chưa cao do phần mềm một cửa được triển khai riêng lẻ cài đặt tại từng đơn vị, các quy trình thủ tục thường xuyên thay đổi không được cập nhật kịp thời trong phần mềm; Trình độ, kỹ năng khai thác của cán bộ vận hành chưa tốt.

f) Ứng dụng CNTT trong hoạt động nội bộ

Việc trao đổi văn bản điện tử giữa các cơ quan Nhà nước đã được quan tâm chú trọng thực hiện, 100% cơ quan nhà nước từ cấp xã trở lên đã kết nối liên thông hệ thống quản lý văn bản và điều hành. Tuy nhiên, do Hệ thống chứng thực điện tử và ứng dụng chữ ký số chưa được áp dụng nên tỷ lệ các văn bản, tài liệu trao đổi giữa các cơ quan hoàn toàn dưới dạng điện tử còn thấp. Đa số văn bản vẫn phải gửi đồng thời qua cả 2 đường: văn bản điện tử, văn bản giấy qua văn thư.

100% cơ quan hành chính cấp tỉnh và huyện đã được triển khai áp dụng Hệ thống kiểm soát công tác chỉ đạo và điều hành (phần mềm nhắc việc) phục vụ tốt công tác theo dõi, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao cho các cơ quan, đơn vị thực hiện, hạn chế tình trạng chậm trễ, bỏ sót công việc.

g) Kết quả triển khai các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu

Các cơ quan, đơn vị trong tỉnh bước đầu đã triển khai một số CSDL chuyên ngành phục vụ cho công tác chuyên môn, song chưa có sự kết nối, chia sẻ dữ liệu với nhau nên dễ dẫn đến trùng lặp dữ liệu. Một số hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu như: Hệ thống quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức (Sở Nội vụ); Hệ thống quản lý hồ sơ người có công, quản lý hồ sơ liệt sỹ, cung cầu lao động, giảm nghèo, bảo trợ xã hội (Sở Lao động - Thương binh và Xã hội), Hệ thống quản lý dữ liệu đất đai (Sở Tài nguyên và Môi trường),...

h) Nguồn nhân lực

Đa số cán bộ CCVC trong các cơ quan nhà nước đã qua đào tạo bồi dưỡng cơ bản về ứng dụng CNTT, biết sử dụng máy tính trong công việc. 83% các cơ quan Nhà nước cấp tỉnh, cấp huyện có cán bộ chuyên trách, bán chuyên trách về công nghệ thông tin.

Tỉnh đã thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh do Chủ tịch UBND tỉnh làm Trưởng Ban Chỉ đạo, thành lập Đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng do Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì thực hiện.

Hàng năm, Sở Thông tin và Truyền thông đã tổ chức các lớp tập huấn cho cán bộ quản trị mạng của các Sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố. Việc tổ chức và đăng ký tham gia các khóa đào tạo nguồn nhân lực

CNTT thời gian qua đã giúp cho cán bộ chuyên trách quản trị mạng tại các cơ quan quản lý nhà nước được trang bị thêm nhiều kiến thức, kỹ năng phục vụ ngày càng tốt hơn việc đẩy mạnh ứng dụng CNTT và bảo đảm về an toàn an ninh thông tin, xử lý kịp thời các sự cố bị nhiễm mã độc và hành động truy cập trái phép từ bên ngoài internet.

2. Đánh giá chung kết quả thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ theo Kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2018

Trong năm 2018, việc triển khai Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước tiếp tục đạt được những kết quả nhất định, góp phần thúc đẩy hoạt động ứng dụng và phát triển CNTT trên địa bàn tỉnh; đồng thời nâng cao hiệu quả công tác quản lý, cải tiến môi trường và phong cách làm việc của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo hướng hiện đại, tăng năng suất và chất lượng giải quyết thủ tục hành chính, nâng cao chỉ số hài lòng của người dân.

TT	Chỉ tiêu	Chỉ tiêu năm 2018 theo Kế hoạch số 3562/KH-UBND ngày 04/12/2017	Hiện trạng năm 2018	Kết quả đạt được
1	Xây dựng hạ tầng công nghệ thông tin đồng bộ, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin và đáp ứng được yêu cầu công việc	70%	70%	Đạt
2	Hạ tầng kết nối các hệ thống thông tin của tỉnh theo mô hình thống nhất hợp chuẩn với hệ thống thông tin Quốc gia	Bảo đảm	Bảo đảm	Đạt
3	100% cơ quan Nhà nước từ cấp tỉnh tới cấp cơ sở triển khai, sử dụng hệ thống phần mềm quản lý văn bản hồ sơ công việc và từng bước liên thông	100% cấp tỉnh, huyện, xã	100% cấp tỉnh, huyện, xã	Đạt
4	Cán bộ, công chức, viên chức thường xuyên sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ trong công việc	Trên 90% cán bộ CCVC cấp tỉnh, cấp huyện; 60% cán bộ CCVC cấp xã	Trên 90% cán bộ CCVC cấp tỉnh, cấp huyện; 80% cán bộ CCVC cấp xã	Đạt
5	Ứng dụng chữ ký số vào các hệ thống phần mềm quản lý văn bản hồ sơ công việc, hệ thống thư điện tử	Ứng dụng chữ ký số	Đang xây dựng kế hoạch giai đoạn 2019-2020	Không đạt
6	Văn bản, tài liệu (trừ văn bản loại mật, hồ sơ) của các cơ quan Nhà nước cấp tỉnh, cấp huyện được trao đổi trên môi trường mạng (bao gồm cả các văn bản	Trên 50%	100%	Đạt

TT	Chỉ tiêu	Chỉ tiêu năm 2018 theo Kế hoạch số 3562/KH-UBND ngày 04/12/2017	Hiện trạng năm 2018	Kết quả đạt được
	trình song song cùng văn bản giấy)			
7	UBND cấp huyện triển khai Hệ thống một cửa theo hướng hiện đại	100%	100%	Đạt
8	Cơ quan Nhà nước cấp tỉnh, cấp huyện có công/trang thông tin điện tử cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 2 và một số dịch vụ công cơ bản mức độ 3,4 cho người dân và doanh nghiệp	100%	100%	Đạt
Mức độ hoàn thành kế hoạch năm		100%	87,5%	

3. Những vướng mắc, tồn tại và nguyên nhân

Kinh phí bố trí để triển khai thực hiện ứng dụng CNTT trong các Sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện thị xã, thành phố chưa đáp ứng được nhu cầu phát triển Công nghệ thông tin.

Do đặc thù là một tỉnh miền núi, có những hạn chế về phát triển Kinh tế - Xã hội, nhiều xã còn chưa có điện lưới quốc gia.

Nhiều cơ quan, đơn vị chưa thực sự tích cực triển khai ứng dụng CNTT, mang tính rời rạc, không liên kết thành hệ thống; việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến còn nhiều hạn chế, yếu kém; đầu tư xây dựng, phát triển CNTT chưa được quan tâm đúng mức.

Cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin còn thiếu, đa số làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, trình độ chưa đồng đều. Chưa có chế độ chính sách ưu đãi cho cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin nên chưa thu hút đủ đội ngũ cán bộ có trình độ cao về công nghệ thông tin về làm việc nhằm thúc đẩy ứng dụng công nghệ thông tin.

Công tác tuyên truyền về sử dụng thông tin trên Công/trang thông tin điện tử và các dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân và doanh nghiệp vẫn còn hạn chế.

II. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin 26/9/2006; Luật Giao dịch điện tử 29/11/2005; Luật An toàn thông tin 19/11/2015;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020 của Chính phủ đã được ban hành theo Nghị quyết 30c/NQ-CP ngày

08/11/2011;

Căn cứ Nghị quyết số 19-2018/NQ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ về việc tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2018 và những năm tiếp theo;

Căn cứ Nghị quyết số 73/NQ-CP ngày 26/8/2016 của Chính phủ về việc phê duyệt Chủ trương đầu tư các Chương trình mục tiêu giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC;

Căn cứ Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước;

Căn cứ Quyết định 846/QĐ-TTg ngày 09/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh mục dịch vụ công trực tuyến mức 3, mức 4 các bộ, ngành, địa phương triển khai năm 2017;

Căn cứ Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 153/QĐ-TTg ngày 30/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu công nghệ thông tin giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 877/QĐ-TTg ngày 18/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 triển khai tại các Bộ, ngành, địa phương năm 2018-2019;

Căn cứ Văn bản số 1178/BTTTT-THH ngày 21/4/2015 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, Phiên bản 1.0;

Căn cứ Quyết định số 293/QĐ-UBND ngày 11/3/2016 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tỉnh Điện Biên giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Kế hoạch số 170/KH-UBND ngày 20/11/2015 của UBND tỉnh về Đảm bảo An toàn an ninh thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước tỉnh Điện Biên giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Kế hoạch hành động số 1304/KH-UBND ngày 16/5/2016 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử;

Căn cứ Kế hoạch số 2521/KH-UBND ngày 29/8/2016 của UBND tỉnh về

Ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước tỉnh Điện Biên giai đoạn 2016-2020;

III. MỤC TIÊU ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG HOẠT ĐỘNG CỦA CƠ QUAN NHÀ NƯỚC NĂM 2019

1. Mục tiêu tổng quát

- Từng bước xây dựng và hoàn thiện cơ sở hạ tầng thông tin, tạo nền tảng phát triển Chính quyền điện tử của tỉnh.

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan Nhà nước; Ứng dụng công nghệ thông tin gắn với cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo điều hành trong hệ thống chính quyền các cấp.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Xây dựng và hoàn thiện cơ sở hạ tầng thông tin, tạo nền tảng phát triển Chính quyền điện tử

- Xây dựng và hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật cơ quan Nhà nước cấp tỉnh, cấp huyện đồng bộ, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin và đáp ứng được yêu cầu công việc.

- Bảo đảm hạ tầng kết nối các hệ thống thông tin của tỉnh theo mô hình thống nhất hợp chuẩn với hệ thống thông tin Quốc gia.

- 100% các Sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện, thị xã, thành phố thực hiện kết nối vào mạng truyền số liệu chuyên dùng của cơ quan Đảng, Nhà nước; đảm bảo triển khai phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc, hệ thống Hội nghị truyền hình trên mạng truyền số liệu chuyên dùng của tỉnh.

b) Ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ cơ quan Nhà nước

- 100% cơ quan Nhà nước từ cấp tỉnh tới cấp cơ sở triển khai, sử dụng Hệ thống phần mềm quản lý văn bản hồ sơ công việc đồng bộ, liên thông.

- Trên 90% cán bộ, công chức, viên chức cấp tỉnh, cấp huyện, 80% cán bộ, công chức, viên chức cấp xã thường xuyên sử dụng hệ thống thư điện tử trong công việc.

- Hoàn thành việc tích hợp chữ ký số cho phần mềm Quản lý văn bản và điều hành đang triển khai sử dụng tại các cơ quan, đơn vị của tỉnh.

- 100% các văn bản, tài liệu (trừ văn bản loại mật, hồ sơ) của các cơ quan nhà nước cấp tỉnh, cấp huyện được trao đổi trên môi trường mạng (bao gồm cả các văn bản trình song song cùng văn bản giấy).

c) Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp

- Triển khai phần mềm một cửa điện tử thống nhất tại tỉnh theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông.

- 100% cơ quan Nhà nước cấp tỉnh, cấp huyện có cổng thông tin điện tử

hoặc trang thông tin điện tử cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định tại nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước, cung cấp tất cả dịch vụ công trực tuyến mức độ 2 và một số dịch vụ công cơ bản mức độ 3, 4 cho người dân và doanh nghiệp.

IV. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ cơ quan nhà nước

- Triển khai sử dụng chữ ký số và chứng thư số tích hợp vào hệ thống phần mềm ứng dụng công nghệ thông tin, tăng cường sử dụng văn bản điện tử trong trao đổi công việc.

- Bảo đảm điều kiện kỹ thuật cho các cuộc họp trực tuyến giữa Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh với Chính phủ, các Bộ, ngành và các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh. Tăng cường hình thức họp trực tuyến thay thế cho hình thức họp tập trung truyền thống.

- Xây dựng, nâng cấp, hoàn thiện các hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động nghiệp vụ, đáp ứng nhu cầu hoạt động tại mỗi cơ quan.

2. Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp

- Đảm bảo duy trì ổn định, tăng cường hoạt động của Cổng thông tin điện tử của tỉnh (dienbien.gov.vn) và các cổng/trang thông tin điện tử của cơ quan Nhà nước cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ, Thông tư số 32/2017/TT-BTTTT ngày 15/11/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông Quy định về việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến và bảo đảm khả năng truy cập thuận tiện đối với trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước đảm bảo hiệu quả, thiết thực. Xây dựng và triển khai kế hoạch đảm bảo an toàn thông tin cho các cổng/trang thông tin điện tử, đảm bảo kênh cung cấp, trao đổi thông tin giữa cơ quan nhà nước với người dân, doanh nghiệp được duy trì ổn định, liên tục và thông suốt.

- Triển khai thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến ở mức độ cao trong nhiều lĩnh vực tích hợp lên cổng thông tin điện tử của tỉnh. Thường xuyên cập nhật kịp thời các dịch vụ công trực tuyến mức độ 2 và cung cấp các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 phù hợp với nhu cầu thực tế, phục vụ người dân và doanh nghiệp theo tinh thần hướng tới hiệu quả triển khai ứng dụng CNTT, tăng số lượng hồ sơ tiếp nhận, xử lý qua mạng.

- Xây dựng và vận hành thử nghiệm phần mềm Một cửa điện tử đáp ứng khả năng tích hợp các phân hệ cơ sở dữ liệu về thủ tục hành chính, kết quả giải quyết thủ tục hành chính, người dùng, khách hàng; đồng thời xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên ngành và các phần mềm nghiệp vụ tích hợp với phần mềm Một cửa điện tử.

- Tăng cường sự tham gia của người dân và doanh nghiệp trong hoạt động

của cơ quan Nhà nước bằng cách nâng cao hiệu quả kênh tiếp nhận ý kiến góp ý của người dân trên môi trường mạng, tổ chức đối thoại trực tuyến, chuyên mục hỏi đáp trực tuyến về hoạt động của các cơ quan Nhà nước.

3. Xây dựng, hoàn thiện các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành tạo nền tảng phát triển Chính quyền điện tử

- Phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương xây dựng, phát triển và hoàn thiện các hệ thống thông tin, các cơ sở dữ liệu lớn (cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư, đất đai, cán bộ công chức, viên chức...) bảo đảm tính cấu trúc, hệ thống, tạo môi trường làm việc điện tử rộng khắp giữa các cơ quan Nhà nước.

- Xây dựng, hoàn thiện, cập nhật cơ sở dữ liệu cấp tỉnh như: Thủ tục hành chính, đất đai, tài nguyên; dân cư, hộ tịch, hộ khẩu; cơ sở giáo dục, y tế; cán bộ công chức, viên chức...

4. Phát triển nguồn nhân lực

- Xây dựng và triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ quản lý, điều hành, quản trị hệ thống, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin cho cán bộ chủ chốt về công nghệ thông tin, đặc biệt là đội ngũ lãnh đạo quản lý, cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin tại các cơ quan, đơn vị trong tỉnh.

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ công chức, viên chức về kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu công việc. Với các hình thức đào tạo ngắn hạn, tại chỗ hoặc đào tạo trực tiếp tại các đơn vị tổ chức đào tạo.

- Phát huy vai trò và hiệu quả hoạt động của Đội ứng cứu sự cố thông tin mạng; tổ chức diễn tập an toàn thông tin với sự tham gia của các cơ quan, đơn vị trong tỉnh nhằm nâng cao năng lực cho đội ngũ làm công tác đảm bảo an toàn an ninh thông tin tại các đơn vị.

5. Phát triển hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin

- Triển khai Quy hoạch phát triển Bưu chính viễn thông và Công nghệ thông tin tỉnh Điện Biên giai đoạn đến năm 2020 phù hợp với Kiến trúc điện tử Việt Nam, phiên bản 1.0.

- Xây dựng, hoàn thiện nền tảng kết nối, chia sẻ quy mô cấp tỉnh; Các ứng dụng dùng chung, hệ thống nền tảng ứng dụng chính quyền điện tử, cấp tỉnh - LGSP.

- Duy trì tổ chức quản lý, vận hành hạ tầng kỹ thuật tại Trung tâm dữ liệu đặt tại Văn phòng UBND tỉnh; kết hợp thực thi các chính sách quản lý, vận hành liên quan đảm bảo các hệ thống thông tin dùng chung đang triển khai trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh (Hệ thống phần mềm quản lý văn bản hồ sơ công việc, hệ thống thư điện tử,...) hoạt động ổn định, liên tục, thông suốt, an toàn, an ninh thông tin.

- Các cơ quan, địa phương rà soát, đánh giá và đề xuất triển khai các giải pháp nâng cao hiệu quả khai thác, sử dụng mạng truyền số liệu chuyên dùng tại các cơ quan nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp xã.

- Tăng cường đầu tư, nâng cấp hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật đảm bảo ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ các cơ quan Nhà nước, bao gồm: Trang bị máy tính; thiết lập, nâng cấp mạng máy tính, các giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh thông tin...

6. Bảo đảm an toàn thông tin

- Tổ chức triển khai thực hiện tốt các quy định đảm bảo an toàn thông tin số trong hoạt động ứng dụng CNTT trên địa bàn tỉnh. Phổ biến quán triệt việc thực hiện công tác đảm bảo an toàn, an ninh thông tin cho đội ngũ lãnh đạo, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đặc biệt là cán bộ ở các bộ phận quan trọng, cơ mật.

- Tăng cường phối hợp giữa các lực lượng công an, quân đội, cơ yếu, thông tin và truyền thông để sẵn sàng, chủ động phòng ngừa và xử lý các tình huống phát sinh trong lĩnh vực an toàn, an ninh thông tin. Bảo đảm an toàn, an ninh các hệ thống thông tin trọng yếu của tỉnh.

- Triển khai các hoạt động giám sát, cảnh báo, đầu tư công cụ dò quét lỗ hổng, mã độc và hướng dẫn biện pháp đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Giải pháp môi trường chính sách

- Hoàn thiện hệ thống pháp lý của tỉnh về CNTT, đặc biệt là xây dựng và ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo và điều hành nhằm tạo điều kiện thuận lợi triển khai Chính quyền điện tử tỉnh.

- Ban hành các chính sách về quy chế, quy định, quy trình trong việc sử dụng các ứng dụng dùng chung và chuyên ngành, hệ thống chỉ tiêu đánh giá mức độ và hiệu quả trong ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin tại địa phương, đảm bảo các quy trình tác nghiệp được thực hiện hiệu quả. Quy định về quy trình trao đổi, lưu trữ, xử lý văn bản điện tử và chữ ký số trên địa bàn tỉnh, quy định về đảm bảo an toàn, an ninh thông tin...

- Xây dựng các cơ chế, chính sách thu hút nguồn nhân lực cho ứng dụng công nghệ thông tin; chính sách hỗ trợ cán bộ làm công nghệ thông tin.

2. Giải pháp tài chính

- Căn cứ nguồn kinh phí Trung ương hỗ trợ, khả năng cân đối ngân sách địa phương và các nguồn vốn khác, các Sở, ngành liên quan thống nhất tham mưu nguồn kinh phí trình UBND tỉnh xem xét, quyết định. Việc quản lý các nguồn kinh phí được thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách Nhà nước, các quy định của Chính phủ và hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương.

- Các Sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố chủ

động xây dựng kế hoạch và bố trí nguồn kinh phí đã giao trong dự toán chi hàng năm để đảm bảo cho việc ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin tại đơn vị được phù hợp với yêu cầu triển khai nhiệm vụ hàng năm.

- Khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư kinh phí cho việc xây dựng cơ sở hạ tầng, chuyển giao các ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ hoạt động của cơ quan Nhà nước.

- Nghiên cứu triển khai hình thức thuê dịch vụ công nghệ thông tin từ các doanh nghiệp công nghệ thông tin, bao gồm: Phát triển hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin, phát triển phần mềm, đường truyền và các dịch vụ có thu phí nhằm giảm các chi phí triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong các đơn vị.

3. Giải pháp gắn kết chặt chẽ ứng dụng công nghệ thông tin với cải cách hành chính

- Thực hiện chuẩn hóa quy trình, thủ tục hành chính; áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.

- Tăng cường công tác kiểm tra ứng dụng CNTT tại các cơ quan, địa phương lồng ghép trong các đợt kiểm tra cải cách hành chính của tỉnh.

4. Giải pháp tổ chức, triển khai

- Phát huy vai trò, hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh.

- Hoàn thiện cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý công nghệ thông tin, đặc biệt là đối với cấp huyện, cấp xã.

- Các Sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố lãnh đạo, chỉ đạo việc ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin tạo bước chuyển biến tích cực trong lề lối làm việc, gắn việc ứng dụng công nghệ thông tin với đẩy mạnh cải cách hành chính trên cơ sở áp dụng thống nhất hệ thống thông tin điều hành tác nghiệp; tăng cường sử dụng các thông tin, tài liệu điện tử, hội nghị từ xa, giảm bớt văn bản giấy tờ, các cuộc họp tập trung.

- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan đơn vị trong việc ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin; tại các đơn vị có kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin hàng năm và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch khi được phê duyệt.

- Các hoạt động đầu tư ứng dụng CNTT được thông qua phải đảm bảo xem xét về sự đồng bộ các điều kiện: con người, chính sách pháp lý, tài chính, giải pháp công nghệ, mục tiêu và hiệu quả sử dụng, đặc biệt phải phù hợp Kiến trúc Chính quyền điện tử tại địa phương.

5. Các giải pháp kỹ thuật công nghệ và các giải pháp khác

- Căn cứ tình hình thực tế của tỉnh triển khai việc nghiên cứu, ứng dụng các công nghệ tiên tiến trong triển khai ứng dụng CNTT, xây dựng Chính quyền điện tử như Điện toán đám mây, trí tuệ nhân tạo,...

- Thường xuyên kiểm tra, đánh giá tình hình ứng dụng công nghệ thông

tin trong các cơ quan Nhà nước để có những giải pháp xử lý, giải quyết kịp thời. Xem xét đưa tiêu chí hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin vào các phong trào thi đua, bình xét khen thưởng.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Ưu tiên bố trí kinh phí cho các nhiệm vụ ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin, đảm bảo an toàn an ninh thông tin, đào tạo nguồn nhân lực CNTT trong kế hoạch ngân sách hàng năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử của tỉnh

- Triển khai thực hiện các nội dung công việc theo chức năng, nhiệm vụ được giao; chủ động tham mưu cho UBND tỉnh thống nhất chỉ đạo triển khai các chương trình, dự án về công nghệ thông tin trong các cơ quan hành chính Nhà nước, tránh chồng chéo, lãng phí.

- Tham mưu cho UBND tỉnh trong việc tổ chức, kiểm tra, giám sát thực hiện kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan Nhà nước tỉnh Điện Biên năm 2019 đạt hiệu quả.

2. Văn phòng UBND tỉnh

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị gửi nhận văn bản qua mạng thông qua cơ sở hạ tầng kết nối liên thông đã được đầu tư.

- Quản lý hiệu quả hoạt động của Cổng thông tin điện tử của tỉnh và thực hiện nhiệm vụ kết nối hệ thống thông tin hành chính điện tử phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh.

- Vận hành ổn định hệ thống thư điện tử của tỉnh, đảm bảo cấp đầy đủ tài khoản cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong tỉnh.

3. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức, triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Thông tin và Truyền thông trong việc thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch.

- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá tình hình ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan Nhà nước để có những giải pháp đảm bảo thực hiện đúng mục đích, yêu cầu đề ra.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính xây dựng kinh phí thực hiện các mục tiêu của kế hoạch trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

4. Các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư

Trên cơ sở cân đối nguồn vốn ngân sách địa phương, nguồn vốn đầu tư của tỉnh, có trách nhiệm phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu, trình UBND tỉnh bố trí nguồn kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch ứng dụng

công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan Nhà nước tỉnh Điện Biên năm 2019, đảm bảo đúng các quy định hiện hành.

5. Sở Nội vụ

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức xây dựng và thực hiện các giải pháp nhằm kết hợp chặt chẽ, có hiệu quả việc triển khai chương trình cải cách hành chính với kế hoạch ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan Nhà nước tỉnh Điện Biên năm 2019.

- Chủ trì, phối hợp các Sở, ngành liên quan xây dựng chính sách ưu đãi, thu hút đối với cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin đang làm việc tại các cơ quan Nhà nước trên địa bàn tỉnh.

6. Các Sở, ngành khác và UBND các huyện, thị xã, thành phố

Có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện các nhiệm vụ đảm bảo tính thống nhất giữa ngành với địa phương và của tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan Nhà nước tỉnh Điện Biên năm 2019; UBND tỉnh yêu cầu các Sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan chủ động tổ chức triển khai thực hiện. / //

Nơi nhận:

- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, KGVX_(LVC).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



[Handwritten signature]
Lê Văn Quý